

**CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI NHDSOFT
VIỆT NAM**

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI NHDSOFT VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NHDSOFT VIET NAM TRADING AND SERVICES TECHNOLOGY JOINT STOCKCOMPANY

Tên công ty viết tắt: NHDSOFT., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107577350

3. Ngày thành lập: 27/09/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 118, đường Hữu Thanh Oai, Xã Hữu Hoà, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email: dingduong.bui@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	In ấn	1811
2.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
3.	Sao chép bản ghi các loại	1820
4.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
5.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
6.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh Gồm có: Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
7.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
8.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
9.	Xuất bản phần mềm Gồm có các phần mềm: sản xuất phần mềm đóng gói; sản xuất phần mềm theo đơn đặt hàng; sản xuất phần mềm nhúng; hoạt động gia công phần mềm và hoạt động cung cấp, thực hiện các dịch vụ phần mềm.	5820
10.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Gồm có: Hoạt động sản xuất phim video và chương trình truyền hình	5911

11.	Hoạt động hậu kỳ	5912
12.	Hoạt động viễn thông khác Gồm có: Tư vấn, phân tích, lập kế hoạch, phân loại, Tích hợp hệ thống, chạy thử, dịch vụ quản lý ứng dụng, cập nhật, bảo mật; Thiết kế, lưu trữ, duy trì trang thông tin điện tử; Bảo hành, bảo trì, bảo đảm an toàn mạng và thông tin; Cập nhật, tìm kiếm, lưu trữ, xử lý dữ liệu và khai thác cơ sở dữ liệu; cung cấp dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng viễn thông;	6190
13.	Lập trình máy vi tính	6201(Chính)
14.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
15.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Gồm có: Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm	6209
16.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
17.	Cổng thông tin Gồm có: Hoạt động điều hành các website sử dụng công cụ tìm kiếm để tạo lập và duy trì các cơ sở dữ liệu lớn các địa chỉ internet và nội dung theo một định dạng có thể tìm kiếm một cách dễ dàng;	6312
18.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu gồm có: Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí;	6329
19.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
20.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
21.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
22.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
23.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
24.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
25.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
26.	Bán mô tô, xe máy	4541
27.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
28.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
29.	Đại lý, môi giới, đấu giá Gồm có: Đại lý; môi giới; địa lý dịch vụ viễn thông;	4610
30.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Không bao gồm: kinh doanh dược);	4649
31.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
32.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
33.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659

34.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Gồm có: Hoạt động thương mại điện tử;	4791
35.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
36.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Gồm có: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa;	8299
37.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Gồm có: dạy máy tính, dạy ngoại ngữ và kỹ năng đàm thoại, đào tạo công nghệ thông tin;	8559
38.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Gồm có: cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử;	9329
39.	Quảng cáo	7310
40.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
41.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Gồm có: Dịch vụ thiết kế đồ thị;	7410
42.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Gồm có: tư vấn về môi trường, dịch vụ chuyển giao công nghệ, dịch vụ tư vấn lập báo cáo đánh giá tác động môi trường.	7490
43.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Gồm có: Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp; Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng; Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính); Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chưa được phân vào đâu;	7730
44.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
45.	(Không bao gồm những ngành, nghề mà pháp luật cấm kinh doanh và chỉ kinh doanh sau khi có đủ điều kiện theo quy định pháp luật);	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	BÙI ĐÌNH DƯƠNG	Thôn Đa, Xã Di Trạch, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	25.000	250.000.000	25,000	B8736669	
			Tổng số	25.000	250.000.000	25,000		
2	NGUYỄN VĂN NINH	Thôn Ngọc Chấn, Xã Yên Trị, Huyện ý Yên, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	25.000	250.000.000	25,000	162934655	
			Tổng số	25.000	250.000.000	25,000		
3	MÀU TIẾN ĐOÀN	Đội 4, Xã Cát Quế, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	25.000	250.000.000	25,000	112056863	
			Tổng số	25.000	250.000.000	25,000		
4	LÊ HOÀNG	Số 3, ngõ 1, xóm mới, Phường Đồng Đa, Thành phố Vĩnh Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	25.000	250.000.000	25,000	135135211	
			Tổng số	25.000	250.000.000	25,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ HO ÀNG

Giới tính: Nam

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 12/10/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 135135211

Ngày cấp: 17/02/2004

Nơi cấp: Công an tỉnh Vĩnh Phúc

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 3, ngõ 1, xóm mới, Phường Đống Đa, Thành phố
Vĩnh Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 3, ngõ 1, xóm mới, Phường Đống Đa, Thành phố Vĩnh Yên, Tỉnh
Vĩnh Phúc, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội